

Số: / QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc hạng mục cầu vượt tuyến chính thuộc Dự án thành phần 2: Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức Long Thành), đầu tư theo phương thức đối tác công tư – Hợp đồng Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao (BOT)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, có hiệu lực từ ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 56/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4457/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (Quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/200 Khu trung tâm

và dân cư huyện lỵ Nhà Bè, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè (tại lô I-6, I-7, I-8, I-9) (nay là xã Nhà Bè);

Căn cứ Quyết định số 1160/KTST-QH ngày 01 tháng 02 năm 1999 của Kiến trúc sư Trưởng Thành phố về duyệt quy hoạch chi tiết sử dụng đất khu dân cư Ngã 3 Long Thới - huyện Nhà Bè (nay là xã Hiệp Phước);

Căn cứ số 6342/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư dọc đường trục Bắc Nam (phần bên trái) bao gồm 14 khu đất của Công ty TNHH Địa ốc Phú Long tại Phân khu 15, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (nay là xã Nhà Bè);

Căn cứ Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2008 của Thành phố Hồ Chí Minh Thành phố về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng Khu đô thị mới Nhơn Đức - Phước Kiển tỷ lệ 1/2000, huyện Nhà Bè (nay là xã Hiệp Phước);

Căn cứ Quyết định số 6692/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Thành phố về duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/5000 (quy hoạch phân khu) Khu đô thị mới Nam Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 4444/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) Khu Bờ Đàng xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè (nay là xã Nhà Bè) (quy hoạch sử dụng đất – kiến trúc – giao thông);

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành danh mục dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu được áp dụng loại hợp đồng xây dựng – vận hành – chuyển giao (BOT);

Căn cứ Nghị quyết số 17/NĐ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp đường trục Bắc - Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức Long Thành) theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BOT) (nay là đường Nguyễn Hữu Thọ);

Căn cứ Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt Kế hoạch thi tuyển phương án kiến trúc hạng mục cầu vượt tuyến chính thuộc Dự án thành phần 2: Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức Long Thành), đầu tư theo phương thức đối tác công tư – Hợp đồng Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao (BOT);

Theo báo cáo, đề xuất của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 8794/TTr-SXD ngày 22 tháng 9 năm 2025 về duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc hạng mục cầu vượt tuyến chính thuộc Dự án thành phần 2: Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức Long Thành), đầu tư theo phương thức đối tác công tư – Hợp đồng Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao (BOT).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển phương án kiến trúc hạng mục cầu vượt tuyến chính thuộc Dự án thành phần 2: Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức Long Thành), đầu tư theo phương thức đối tác công tư – Hợp đồng Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao (BOT) với các nội dung sau:

I. Thông tin chung:

1. Tên cuộc thi:

Thi tuyển phương án kiến trúc hạng mục cầu vượt tuyến chính thuộc Dự án thành phần 2: Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức Long Thành), đầu tư theo phương thức đối tác công tư – Hợp đồng Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao (BOT).

2. Vị trí, địa điểm và phạm vi ranh giới:

- Phạm vi Dự án thành phần 2: Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức Long Thành) có chiều dài tuyến khoảng 8,097 km từ mô M2 cầu Rạch Đĩa (Km0+503) đến cuối tuyến (Km8+600) không bao gồm nút giao Nguyễn Văn Linh và nút giao Bến Lức – Long Thành.

- Phạm vi nghiên cứu thi tuyển: hạng mục cầu vượt tuyến chính thuộc Dự án thành phần 2: Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức Long Thành), thuộc xã Nhà Bè, xã Hiệp Phước - Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

+ Vị trí: cầu vượt tuyến chính trên đường trục Bắc – Nam (mô M2 cầu Rạch Đĩa (Km0+503) đến mô cầu cạn (Km7+680).

+ Phạm vi: Chiều dài cầu cạn trên trục Bắc – Nam khoảng 6,62km.

+ Về quy mô và phân cấp công trình, hạng mục cầu vượt tuyến chính - Dự án thành phần 2: công trình đường trên cao trong đô thị cấp đặc biệt theo mục 1.4.1.3 Bảng 1.4 Phụ lục I và mục 2.5.1 Bảng 2 Phụ lục II, quy định tại Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng.

+ Tĩnh không cầu vượt đường chui: tĩnh cao ($H \geq 4,75m$) và tĩnh ngang phù hợp khổ đường chui.

+ Quy mô: Cầu cạn 4 làn xe.

- Diện tích chiếm đất khoảng 49,79 ha.

3. Cơ quan quyết định thi tuyển: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Cơ quan tổ chức thi tuyển: Sở Xây dựng.

5. Hình thức thi tuyển:

- Thi tuyển rộng rãi, không hạn chế số lượng tổ chức tham gia.

- Các đơn vị, tổ chức tư vấn đăng ký tham gia sẽ được xem xét, đánh giá Hồ sơ năng lực và mời tham gia vòng thực hiện sản phẩm thiết kế. Hội đồng thi tuyển đánh giá, xếp hạng, lựa chọn phương án ý tưởng tối ưu nhất báo cáo Cơ quan tổ chức thi tuyển trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định phê duyệt và thực hiện công bố kết quả, trao giải thưởng theo quy định.

6. Đối tượng tham dự:

- Cuộc thi tuyển dành cho các đơn vị tư vấn thiết kế là công ty, tổ chức hoặc liên danh, đặc biệt am hiểu chuyên ngành kiến trúc, quy hoạch, giao thông cầu đường đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật và tính đặc thù của công trình thi tuyển, có đủ năng lực hoạt động, uy tín, có kinh nghiệm thực tế liên quan và hành nghề thiết kế công trình giao thông đường bộ theo quy định pháp luật hiện hành, cụ thể:

+ Công ty, tổ chức hoặc liên danh đã tham gia thực hiện và hoàn thành công tác thiết kế kiến trúc cho ít nhất 01 công trình cấp II hoặc đã tham gia thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc cho ít nhất 01 công trình giao thông và đạt giải thưởng của cuộc thi tương ứng.

+ Am hiểu về công trình giao thông (cầu, đường bộ, nút giao thông); quy hoạch giao thông đô thị.

+ Tổ chức tham gia có thể là một tổ chức tư vấn độc lập hoặc tổ chức liên danh; trong đó người chủ trì thiết kế kiến trúc dự thi phải có bằng kiến trúc sư, có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm tính theo bằng cấp, có chứng chỉ hành nghề thiết kế kiến trúc, đã từng chủ trì thiết kế kiến trúc cho ít nhất một công trình Xây dựng cấp II trở lên (trong đó có tối thiểu 01 công trình giao thông).

- Các cá nhân, công ty, tổ chức sau không được tham gia dự thi:

+ Công ty, tổ chức không đáp ứng yêu cầu về năng lực như đã nêu ở trên.

+ Cá nhân là thành viên của Cơ quan tổ chức cuộc thi, Ban Tổ chức, Hội đồng thi tuyển, Tổ kỹ thuật của cuộc thi này.

II. Mục tiêu của cuộc thi:

- Triển khai Kế hoạch thi tuyển để lựa chọn phương án kiến trúc tối ưu, có tính khả thi cao, độc đáo, hiện đại, đặc sắc, đồng thời đảm bảo đầy đủ yêu cầu kỹ thuật theo quy định đối với công trình giao thông, góp phần tạo dựng hình ảnh kiến trúc phù hợp với diện mạo cảnh quan kiến trúc đô thị của Thành phố.

- Tạo cơ sở pháp lý để thực hiện các công việc tiếp theo đảm bảo chất lượng, tiến độ, nội dung thi tuyển phương án kiến trúc hướng đến việc lựa chọn được phương án tốt nhất về ý tưởng, có được giải pháp tối ưu về kiến trúc, quy hoạch và kỹ thuật xây dựng.

III. Yêu cầu của cuộc thi tuyển:

1. Chức năng, tính chất công trình

Dự án đầu tư nâng cấp đường trục Bắc - Nam - đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường cao tốc Bến Lức - Long Thành hình thành trục giao thông nhanh, ít gián đoạn, kết nối khu trung tâm hiện hữu với khu đô thị mới Nam Sài Gòn, và khu đô thị - cảng Hiệp Phước. Tuyến đường đóng vai trò là trục giao thông hướng tâm, kết nối tuyến đường Vành đai 2 với cao tốc Bến Lức – Long Thành (Vành đai 3) và sau này là Vành đai 4, đáp ứng nhu cầu giao thông liên vùng giữa khu vực Thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh miền Đông, miền Tây Nam Bộ, hệ thống cảng biển và sân bay quốc tế Long Thành.

Dự án là một trong những trục động lực hạ tầng then chốt, góp phần hoàn chỉnh và đồng bộ mạng lưới giao thông đô thị, thúc đẩy phát triển không gian đô thị, công nghiệp, logistics và tạo nền tảng phát triển bền vững cho khu vực phía

Nam Thành phố Hồ Chí Minh.

Công trình thuộc nhóm A, được xác định là công trình cấp đặc biệt theo quy định tại Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 3 năm 2025 và Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Đây là tuyến giao thông trục chính đô thị, giữ vai trò kết nối khu trung tâm hiện hữu của Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây) với khu đô thị – cảng Hiệp Phước, đồng thời liên kết trực tiếp với các tuyến cao tốc và các tuyến vành đai quan trọng như: cao tốc Bến Lức – Long Thành, Vành đai 2, Vành đai 3 và Vành đai 4. Dự án góp phần nâng cao năng lực thông hành cho khu vực, hỗ trợ phát triển logistics, công nghiệp và dịch vụ đô thị..

2. Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật:

2.1. Nguyên tắc thiết kế công trình cầu vượt:

- Nguyên tắc chung: Cầu thiết kế vĩnh cửu, kết cấu bền vững, phù hợp quy mô dự án và các quy hoạch liên quan (giao thông, thủy lợi...). Không gây cản trở dòng chảy/biến đổi bất lợi thủy văn, đảm bảo ổn định lâu dài và khả năng thích ứng với tự nhiên, môi trường.

- Kết cấu và công nghệ: Ưu tiên kết cấu có tính công xường hóa, tiêu chuẩn hóa cao, thuận lợi sản xuất hàng loạt; khuyến khích công nghệ thi công tiên tiến, rút ngắn tiến độ, giảm chi phí, nâng cao chất lượng thi công.

- Khả năng vận hành và duy tu: Kết cấu phải thuận tiện khai thác, bảo trì, ít bị ảnh hưởng bởi môi trường, khí hậu, thủy văn. Công trình tuân thủ TCVN 11823-1:2017 đến TCVN 11823-14:2017 hoặc tương đương.

- Tĩnh không và sơ đồ nhịp: Nhịp cầu phù hợp loại hình vượt; cầu thông thuyền đảm bảo tĩnh không ngang, đứng; cầu vượt đường bộ-đường sắt tuân thủ số làn, bề rộng mặt cầu; cầu vượt kênh rạch không thông thuyền thiết kế để không gây xói lở hoặc cản dòng chảy.

- Chiều cao và giải pháp móng: Chiều cao cầu phải đáp ứng tĩnh không thông thuyền và thủy văn, được xác định theo mực nước thiết kế tần suất H1%. Cầu thấp chọn nhịp ngắn, cầu cao dùng nhịp dài để giảm mô trụ, tối ưu chi phí; hạn chế thi công móng dưới nước nhằm giảm rủi ro, chi phí.

2.2. Quy mô, thông số kỹ thuật phần cầu vượt tuyến chính:

- **Dạng thức cầu vượt:** Cầu cạn quy mô lớn trên trục chính Bắc – Nam, chiều dài khoảng 6,62km, lưu thông tốc độ cao liên tục và hiệu quả trên toàn tuyến. Cầu bố trí ở giữa tuyến, thiết kế độc lập với đường song hành dân sinh bên dưới, tĩnh không phù hợp với khổ đường chui bên dưới.

- **Cấp công trình:** Công trình cấp đặc biệt theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD và Thông tư số 02/2025/TT-BXD.

- **Loại công trình:** Cầu cạn đường bộ đô thị, sử dụng kết cấu dầm Super-T bê tông cốt thép dự ứng lực (BTCT DUỖL) nhịp giản đơn, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, mỹ quan và tiến độ thi công hiện đại.

- Thông số kỹ thuật:

- + Quy mô mặt cắt ngang: 18,5m, bố trí 4 làn xe ô tô (2 làn mỗi chiều tách biệt).

- + Vận tốc thiết kế: 80 km/h.
- + Tĩnh không cầu cạn vượt đường chui: tĩnh cao ($H \geq 4,75\text{m}$) và tĩnh ngang phù hợp khổ đường chui.

3. Yêu cầu về quy hoạch:

- **Tuân thủ quy hoạch:** Công trình phải tuân thủ đầy đủ các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc của các đồ án quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo chức năng giao thông, công suất thiết kế, cấp công trình, đồng thời kết nối hiệu quả với mạng lưới giao thông đô thị hiện hữu và các quy hoạch mở rộng trong tương lai.

- **Hình thành trục đô thị hiện đại, dẫn dắt cảnh quan:** Dự án đóng vai trò trục chính đô thị, tạo điểm nhấn kiến trúc – cảnh quan nổi bật cho khu vực, kết nối tuyến Nguyễn Văn Linh và cao tốc Bến Lức – Long Thành vào nội thành Thành phố, góp phần định hình diện mạo cảnh quan khu vực, nâng tầm hình ảnh đô thị, tạo sức hấp dẫn đối với người dân, du khách trong và ngoài nước.

- **Tổng mặt bằng, không gian hợp lý:** Giải pháp tổng mặt bằng phải bố trí khoa học, hợp lý, đảm bảo mỹ quan; tuân thủ tiêu chuẩn – quy chuẩn cầu đường và xây dựng; hình thành không gian giao thông hiện đại, hài hòa tổng thể với cảnh quan khu vực, gắn kết yếu tố tự nhiên, thuận tiện cho vận hành đô thị và phục vụ hoạt động cộng đồng.

- **Liên kết hạ tầng kỹ thuật – giao thông – đô thị:** Nghiên cứu đánh giá kỹ quan hệ giữa các hạng mục chính (cầu vượt, hầm chui, nút giao) với các tuyến hạ tầng kỹ thuật (điện, nước, viễn thông...), tuyến Metro số 4, khu đô thị liền kề và tương tác cảnh quan mở rộng, bảo đảm không gian sinh động cả ngày và đêm.

- **Điểm nhấn hài hòa, bản sắc riêng:** Xác lập hình thái kiến trúc đặc trưng, hài hòa với các công trình xung quanh; thể hiện phong cách hiện đại, sáng tạo, tạo hình khối sinh động, đảm bảo nhận diện đặc trưng tại khu vực.

- **Khí hậu, bền vững môi trường:** Đề cao yếu tố khí hậu, cảnh quan và môi trường: giảm bóng đổ, chắn gió bất lợi; tích hợp mảng xanh, sử dụng thiết kế thân thiện với khí hậu nhiệt đới, hướng tới đô thị bền vững.

- **Cảnh quan tổng thể, tiện ích cộng đồng:** Đảm bảo các góc nhìn đẹp từ các trục giao thông chính; mở rộng không gian đệm, bổ sung tiện ích sinh hoạt, cảnh quan phụ trợ, phục vụ cộng đồng hiện hữu và tương lai.

4. Yêu cầu về kiến trúc:

- **Tổ chức không gian nút giao và đường trên cao:** Phương án phải bố trí các nút khác mức hoàn chỉnh (hầm chui, đảo tròn trung tâm, hệ thống cầu vượt), phân luồng giao thông tối ưu giữa các tuyến chính như Nguyễn Văn Linh, Nguyễn Hữu Thọ, cao tốc Bến Lức – Long Thành; đảm bảo lưu thông an toàn, đồng bộ theo các hướng, các cao độ khác nhau.

- **Kiến trúc đồng bộ tuyến – bản sắc riêng từng nút – tối ưu công năng:** Đảm bảo nhận diện đồng bộ về phong cách tổng thể (vật liệu chủ đạo, màu sắc, hệ thống chiếu sáng, mô típ đặc trưng...) xuyên suốt toàn tuyến trục Bắc – Nam, tạo sự hài hòa về mặt đứng và không gian đô thị từ mọi góc tiếp cận.

- **Tỷ lệ và hình khối, ngôn ngữ kiến trúc:** Xử lý tốt tỷ lệ, hình dáng công trình, đảm bảo hài hòa với quy mô và cảnh quan khu vực; cầu vượt, hầm chui, các

cấu phần liên quan phải có tỷ lệ – hình khối phù hợp, tăng giá trị cộng đồng. Áp dụng phong cách kiến trúc hiện đại, thanh thoát; khai thác sáng tạo các giải pháp kết cấu đặc biệt nhưng bảo đảm bền vững, tạo nên hình khối sinh động, khác biệt, có bản sắc riêng cho từng nút giao.

- **Chiếu sáng, thẩm mỹ ban đêm:** Đề xuất các giải pháp chiếu sáng kiến trúc nổi bật, hiện đại, bảo đảm cả yêu cầu thẩm mỹ ban đêm lẫn an toàn giao thông; hình thành điểm nhấn thị giác mạnh cho khu vực.

- **Không gian liên kết, tối ưu cảnh quan:** Tổ chức không gian kết nối giao thông – cảnh quan xung quanh một cách khoa học, thuận tiện, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng cho giao thông đô thị, sinh hoạt cộng đồng dọc trục Bắc – Nam và khu vực Nguyễn Văn Linh.

- **Phân tích bối cảnh đô thị:** Đánh giá, phân tích đầy đủ bối cảnh đô thị rộng lớn để xác lập vị thế công trình như một điểm nhấn kiến trúc đặc biệt, đồng thời bảo đảm hài hòa tổng thể với định hướng cảnh quan tại khu vực.

- **Khuyến khích đổi mới, công nghệ thông minh:** Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý vận hành hạ tầng giao thông; hạ tầng thông minh, tiết kiệm năng lượng, giúp nâng cao hiệu quả quản lý, chi phí.

- **Sáng tạo, khác biệt và hài hòa đô thị:** Khuyến khích các phương án sáng tạo về hình thức kiến trúc so với các nút giao hiện hữu tại Thành phố Hồ Chí Minh và đưa ra các giải pháp hình thái phù hợp với đặc thù giao thông – đô thị của trục Bắc – Nam.

5. Yêu cầu về tổ chức giao thông:

- **Quy mô và phân làn cầu:** Cầu vượt cận tuyến chính được thiết kế với quy mô mặt cắt ngang 18,5m, bố trí 4 làn xe ô tô (2 làn mỗi chiều), tốc độ thiết kế 80km/h. Cầu đi giữa tuyến chính Bắc – Nam, hoàn toàn tách biệt với hệ thống đường song hành dân sinh bên dưới; các làn chỉ dành cho ô tô, không tổ chức làn xe máy, xe thô sơ trên cầu vượt.

- Các nhánh lên/xuống cầu và liên kết với đường song:

- + Bố trí tại các vị trí cầu rạch Địa, tại cầu cận gần nút giao Nguyễn Văn Tạo, Khu vực giữa tuyến (gần nút giao đường nối kho B).

- + Tất cả các nhánh lên/xuống đều kết nối trực tiếp với hệ thống đường song hành hai bên cầu vượt: Đường song hành tiếp nhận lưu lượng từ các nhánh lên/xuống, đáp ứng nhu cầu kết nối dân sinh, xe địa phương, tiếp cận khu công nghiệp, dân cư, không gây áp lực cho lưu thông chính trên cầu vượt.

- + Mỗi nhánh nhập/tách đều tổ chức đủ đoạn chuyển tiếp, chiều dài và bán kính cong hợp lý, đảm bảo an toàn, thuận tiện nhập/xuất dòng cho các phương tiện.

- + Bố trí biển báo, chỉ dẫn rõ ràng, đồng bộ với hệ thống chiếu sáng, camera giám sát, biển báo điện tử toàn tuyến.

- Nguyên tắc vận hành, ưu tiên và an toàn:

- + Dòng xe trên cầu vượt cận luôn lưu thông liên tục, tốc độ cao, không bị ảnh hưởng bởi giao cắt ngang hoặc dừng đỗ.

- + Các điểm lên/xuống bố trí tại nút giao lớn hoặc điểm dân sinh chiến

lược, hạn chế tối đa số lượng để bảo vệ chức năng trực vận tải nhanh bền vững.

+ Kết nối giữa cầu vượt – đường song hành tổ chức khoa học, đảm bảo mọi phương tiện đều có lựa chọn tiếp cận phù hợp mà không làm ảnh hưởng đến lưu thông đông đúc, liên vùng trên cao.

- **Hạ tầng hỗ trợ tổ chức giao thông:** Chiều sáng, biển báo hiện đại, tường chống ồn tại khu vực gần dân cư; lan can, tường chắn, khe co giãn an toàn đồng bộ. Khoảng không dưới cầu: có thể bố trí làn rẽ, đỗ xe tạm, công viên hoặc tiện ích cộng đồng – không gây ảnh hưởng tới luồng xe trên cao hay đường song hành.

6. Yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật:

- **Áp dụng tiêu chuẩn và quy chuẩn đồng bộ:**

+ Phải tuân thủ đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định pháp luật liên quan của Việt Nam cho từng loại công trình (cầu, nút giao, hầm, đường...).

+ Đảm bảo hệ thống tiêu chuẩn áp dụng phù hợp, khả thi, thống nhất toàn dự án.

- **Giải pháp kỹ thuật hiện đại, đồng bộ:**

+ Lựa chọn giải pháp M&E tiên tiến, công nghệ thi công – vận hành đồng bộ và hoàn chỉnh cho công trình hạ tầng giao thông đô thị cấp cao.

+ Đề xuất chi tiết các sơ đồ nguyên lý, hệ thống trang thiết bị chính: chiếu sáng, an toàn giao thông, ITS (quản lý vận hành giao thông thông minh), camera giám sát, tường chống ồn, cổng kiểm soát tải trọng, biển báo điện tử, v.v.

+ Ưu tiên các giải pháp thiết bị, vật tư, kết cấu có khả năng công xướng hóa, thi công lắp ghép công nghiệp, đáp ứng điều kiện vận chuyển và thi công ở Việt Nam, giảm phụ thuộc nhập khẩu.

+ Bảo đảm hệ thống kỹ thuật dễ vận hành, duy tu, thuận tiện bảo trì – sửa chữa.

- **Giải pháp chống thiên tai và bảo vệ công trình:** Thiết kế chống động đất, gió bão, ngập lụt, phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và điều kiện thực tế khu vực.

- **Tối ưu hóa sử dụng và triển khai tiện ích:** Quy hoạch, bố trí các tiện ích công cộng và diện tích sử dụng hữu ích hợp lý, sử dụng vật liệu, vật tư phù hợp để tiết giảm chi phí và tăng hiệu quả khai thác. Khuyến khích sáng kiến ứng dụng năng lượng sạch, giải pháp công nghệ thông minh, tối đa hóa lợi ích cho cộng đồng.

- **Đảm bảo hiệu quả kinh tế – kỹ thuật:** Đề xuất các giải pháp kỹ thuật, ý tưởng kiến trúc, quy hoạch có tính hiện thực, phân tích kỹ hiệu quả đầu tư, tính khả thi dài hạn và các giải pháp tiết kiệm chi phí xây dựng, vận hành.

7. Yêu cầu về giải pháp thi công và duy tu bảo dưỡng:

- Đề xuất phương án thi công có tính khả thi, phù hợp điều kiện thi công trong điều kiện đô thị, mật độ giao thông lớn, không làm gián đoạn hoặc gây ách tắc nghiêm trọng giao thông hiện hữu trong quá trình thi công.

- Có giải pháp cấu tạo và tổ chức hợp lý để dễ dàng kiểm tra, sửa chữa, thay thế, bảo trì các bộ phận chính như dầm, lan can, khe co giãn, hệ thống chiếu sáng.

- Tính toán dự kiến thời gian thi công hợp lý. Thuận lợi cho việc quản lý và khai thác sử dụng công trình;

8. Chi phí đầu tư:

Phương án dự thi phải thực hiện khái toán chi phí đầu tư của phương án kiến trúc đề xuất phù hợp với các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

IV. Sản phẩm thiết kế thi tuyển:

1. Thuyết minh phương án:

Thuyết minh phương án dự tuyển được trình bày trên khổ giấy A3 in ngang, đóng tập, bìa cứng, phải thể hiện được những nội dung sau:

- Trình bày về quan điểm, ý đồ thiết kế và những giải pháp kỹ thuật.
- Thống kê các số liệu về quy mô diện tích, các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần thiết để thực hiện công trình.
- Phân tích sự phù hợp với quy hoạch, cảnh quan chung của khu vực.
- Tính khả thi của phương án, trong đó có dự kiến tổng mức đầu tư dự án và phân tích sơ bộ hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án.

2. Các bản vẽ thể hiện:

Các bản vẽ thể hiện:

- Mỗi phương án dự tuyển gồm 01 bộ bản vẽ được lập trên khổ giấy A0 được in hoặc dán trên giấy form dày 3 - 5mm, in ngang, tối thiểu 06 bản vẽ, tối đa 10 bản vẽ thể hiện các nội dung sau:
- Sơ đồ vị trí, giới hạn khu đất tỷ lệ thích hợp;
- Các sơ đồ phân tích thể hiện ý tưởng thiết kế quy hoạch – kiến trúc và tổ chức giao thông.
- Các sơ đồ phân tích thể hiện ý tưởng kết nối về chức năng và kết nối về giao thông các khu vực xung quanh.

- Bình đồ tổng thể, bình đồ trích đoạn.

- Các bản vẽ mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt với tỷ lệ phù hợp.

- Các bản vẽ phối cảnh, chi tiết minh họa ý tưởng các phương án kiến trúc.

- Ngoài ra có thể bổ sung thêm các bản vẽ bổ trợ khác nếu thấy cần thiết.

3. Mô hình: Sa bàn cho các phương án thi tuyển (khuyến khích nếu có).

4. Dựng phim: khuyến khích nếu có

5. USB lưu trữ dữ liệu: lưu trữ toàn bộ nội dung thuyết minh, file báo cáo, phim và bản vẽ.

6. Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt hoặc song ngữ Việt - Anh.

7. Đơn vị đo lường:

- Tất cả thông tin đo lường, kích thước đều phải sử dụng hệ thống đo lường là mét (m) hoặc milimét (mm) và có ghi chú rõ trên bản vẽ;

- Bản vẽ được thể hiện theo tỷ lệ phù hợp mà đơn vị tư vấn đề xuất.

- Sơ bộ tổng mức đầu tư: (nếu có) sử dụng đơn vị tiền tệ là Đồng Việt Nam.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi kết quả thi tuyển phương án kết thúc theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực II, Thủ trưởng các Sở - ban - ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nhà Bè, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTUB: CT, PCT/ĐT;
- VPUB: CVP, PCVP/ĐT;
- Phòng: ĐT, DA;
- Lưu: VT, (ĐT/TrHieu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Xuân Cường